

TĐĐT(2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 136 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... C
	Ngày: ... 30/12 ...

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bến Cát để thành lập thị xã Bến Cát; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Tân Uyên để thành lập thị xã Tân Uyên và thành lập 16 phường thuộc thị xã Bến Cát, thị xã Tân Uyên, thị xã Thuận An và thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bến Cát để thành lập thị xã Bến Cát và 5 phường thuộc thị xã Bến Cát; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Tân Uyên để thành lập thị xã Tân Uyên và 6 phường thuộc thị xã Tân Uyên; thành lập 2 phường thuộc thị xã Thuận An và thành lập 3 phường thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

1. Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bến Cát để thành lập thị xã Bến Cát và 5 phường thuộc thị xã Bến Cát

a) Thành lập thị xã Bến Cát trên cơ sở điều chỉnh 23.442,24 ha diện tích tự nhiên và 203.420 nhân khẩu của huyện Bến Cát, bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Mỹ Phước và 7 xã: Thới Hòa, Tân Định, Hòa Lợi, Chánh Phú Hòa, An Điền, Phú An, An Tây; huyện Bến Cát còn lại được đổi tên thành huyện Bàu Bàng.

Thị xã Bến Cát có 23.442,24 ha diện tích tự nhiên, 203.420 nhân khẩu, 8 đơn vị hành chính cấp xã.

Địa giới hành chính thị xã Bến Cát: Đông giáp huyện Bắc Tân Uyên và thị xã Tân Uyên; Tây giáp thành phố Hồ Chí Minh; Nam giáp thành phố Thủ Dầu Một; Bắc giáp huyện Bàu Bàng và huyện Dầu Tiếng.

b) Thành lập 5 phường thuộc thị xã Bến Cát

- Thành lập phường Mỹ Phước trên cơ sở toàn bộ 2.150,81 ha diện tích tự nhiên và 45.075 nhân khẩu của thị trấn Mỹ Phước.

Phường Mỹ Phước có 2.150,81 ha diện tích tự nhiên và 45.075 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Mỹ Phước: Đông giáp phường Chánh Phú Hòa; Tây giáp xã An Điền; Nam giáp phường Thới Hòa; Bắc giáp xã Lai Hưng và xã Long Nguyên.

- Thành lập phường Thới Hòa trên cơ sở toàn bộ 3.793,01 ha diện tích tự nhiên và 38.780 nhân khẩu của xã Thới Hòa.

Phường Thới Hòa có 3.793,01 ha diện tích tự nhiên và 38.780 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thới Hòa: Đông giáp phường Hòa Lợi; Tây giáp xã Phú An và xã An Điền; Nam giáp phường Tân Định; Bắc giáp phường Mỹ Phước và phường Chánh Phú Hòa.

- Thành lập phường Tân Định trên cơ sở toàn bộ 1.662,13 ha diện tích tự nhiên và 26.354 nhân khẩu của xã Tân Định.

Phường Tân Định có 1.662,13 ha diện tích tự nhiên và 26.354 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Định: Đông giáp phường Hòa Lợi; Tây giáp xã Phú An; Nam giáp thành phố Thủ Dầu Một; Bắc giáp phường Thới Hòa.

- Thành lập phường Hòa Lợi trên cơ sở toàn bộ 1.690,37 ha diện tích tự nhiên và 30.691 nhân khẩu của xã Hòa Lợi.

Phường Hòa Lợi có 1.690,37 ha diện tích tự nhiên và 30.691 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hòa Lợi: Đông giáp thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Tân Uyên; Tây giáp phường Thới Hòa và phường Tân Định; Nam giáp thành phố Thủ Dầu Một; Bắc giáp phường Chánh Phú Hòa.

- Thành lập phường Chánh Phú Hòa trên cơ sở toàn bộ 4.633,42 ha diện tích tự nhiên và 17.009 nhân khẩu của xã Chánh Phú Hòa.

Phường Chánh Phú Hòa có 4.633,42 ha diện tích tự nhiên và 17.009 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Chánh Phú Hòa: Đông giáp thị xã Tân Uyên và huyện Bắc Tân Uyên; Tây giáp xã Lai Hưng và phường Mỹ Phước; Nam giáp phường Hòa Lợi và phường Thới Hòa; Bắc giáp xã Tân Hưng và xã Hưng Hòa.

c) Huyện Bàu Bàng có 33.915,69 ha diện tích tự nhiên, 82.024 nhân khẩu, 7 đơn vị hành chính cấp xã.

Địa giới hành chính huyện Bàu Bàng: Đông giáp huyện Phú Giáo; Tây giáp huyện Dầu Tiếng; Nam giáp thị xã Bến Cát; Bắc giáp tỉnh Bình Phước.

2. Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Tân Uyên để thành lập thị xã Tân Uyên và 6 phường thuộc thị xã Tân Uyên.

a) Thành lập thị xã Tân Uyên trên cơ sở điều chỉnh 19.249,20 ha diện tích tự nhiên và 190.564 nhân khẩu của huyện Tân Uyên, bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của 3 thị trấn Uyên Hưng, Tân Phước Khánh, Thái Hòa và 9 xã Thạnh Phước, Tân Hiệp, Khánh Bình, Hội Nghĩa, Vĩnh Tân, Phú Chánh, Tân Vĩnh Hiệp, Thạnh Hội, Bạch Đằng; huyện Tân Uyên còn lại được đổi tên thành huyện Bắc Tân Uyên.

Thị xã Tân Uyên có 19.249,20 ha diện tích tự nhiên, 190.564 nhân khẩu, 12 đơn vị hành chính cấp xã.

Địa giới hành chính thị xã Tân Uyên: Đông giáp tỉnh Đồng Nai; Tây giáp thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Bến Cát; Nam giáp thị xã Dĩ An, thị xã Thuận An và tỉnh Đồng Nai; Bắc giáp huyện Bắc Tân Uyên.

b) Thành lập 6 phường thuộc thị xã Tân Uyên

- Thành lập phường Uyên Hưng trên cơ sở toàn bộ 3.368,53 ha diện tích tự nhiên và 19.439 nhân khẩu của thị trấn Uyên Hưng.

Phường Uyên Hưng có 3.368,53 ha diện tích tự nhiên và 19.439 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Uyên Hưng: Đông giáp xã Đất Cuốc và xã Tân Mỹ; Tây giáp phường Tân Hiệp và phường Khánh Bình; Nam giáp huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Bắc giáp xã Hội Nghĩa và xã Tân Lập.

- Thành lập phường Tân Phước Khánh trên cơ sở toàn bộ 1.013,75 ha diện tích tự nhiên và 28.062 nhân khẩu của thị trấn Tân Phước Khánh;

Phường Tân Phước Khánh có 1.013,75 ha diện tích tự nhiên và 28.062 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Phước Khánh: Đông giáp phường Thái Hòa và phường Khánh Bình; Tây giáp thị xã Thuận An và thành phố Thủ Dầu Một; Nam giáp thị xã Thuận An; Bắc giáp xã Tân Vĩnh Hiệp.

- Thành lập phường Thái Hòa trên cơ sở toàn bộ 1.143,39 ha diện tích tự nhiên và 29.693 nhân khẩu của thị trấn Thái Hòa;

Phường Thái Hòa có 1.143,39 ha diện tích tự nhiên và 29.693 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thái Hòa: Đông giáp phường Thạnh Phước; Tây giáp phường Tân Phước Khánh và thị xã Thuận An; Nam giáp thị xã Dĩ An, thị xã Thuận An và thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Bắc giáp phường Khánh Bình và phường Tân Phước Khánh.

- Thành lập phường Thạnh Phước trên cơ sở toàn bộ 805,64 ha diện tích tự nhiên và 8.147 nhân khẩu của xã Thạnh Phước.

Phường Thạnh Phước có 805,64 ha diện tích tự nhiên và 8.147 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thạnh Phước: Đông giáp thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Tây và Nam giáp phường Thái Hòa; Bắc giáp phường Khánh Bình.

- Thành lập phường Tân Hiệp trên cơ sở toàn bộ 2.514,33 ha diện tích tự nhiên và 17.360 nhân khẩu của xã Tân Hiệp.

Phường Tân Hiệp có 2.514,33 ha diện tích tự nhiên và 17.360 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Hiệp: Đông giáp phường Uyên Hưng và phường Khánh Bình; Tây giáp xã Vĩnh Tân và xã Phú Chánh; Nam giáp xã Tân Vĩnh Hiệp; Bắc giáp xã Hội Nghĩa.

- Thành lập phường Khánh Bình trên cơ sở toàn bộ 2.174,94 ha diện tích tự nhiên và 26.665 nhân khẩu của xã Khánh Bình.

Phường Khánh Bình có 2.174,94 ha diện tích tự nhiên và 26.665 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Khánh Bình: Đông giáp xã Bạch Đằng và phường Uyên Hưng; Tây giáp phường Tân Hiệp và xã Tân Vĩnh Hiệp; Nam giáp phường Thạnh Phước, phường Tân Phước Khánh và phường Thái Hòa; Bắc giáp phường Tân Hiệp và phường Uyên Hưng.

c) Huyện Bắc Tân Uyên có 40.087,67 ha diện tích tự nhiên, 58.439 nhân khẩu, 10 đơn vị hành chính cấp xã.

Địa giới hành chính huyện Bắc Tân Uyên: Đông giáp tỉnh Đồng Nai; Tây giáp thị xã Tân Uyên và huyện Bàu Bàng; Nam giáp thị xã Tân Uyên; Bắc giáp huyện Phú Giáo.

3. Thành lập phường Bình Nhâm thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 540,98 ha diện tích tự nhiên và 14.528 nhân khẩu của xã Bình Nhâm; thành lập phường Hưng Định thuộc thị xã Thuận An trên cơ sở toàn bộ 286,56 ha diện tích tự nhiên và 13.519 nhân khẩu của xã Hưng Định.

a) Phường Bình Nhâm có 540,98 ha diện tích tự nhiên và 14.528 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Nhâm: Đông giáp phường Thuận Giao và phường Lái Thiêu; Tây giáp huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh; Nam giáp phường Lái Thiêu; Bắc giáp phường Hưng Định và xã An Sơn.

b) Phường Hưng Định có 286,56 ha diện tích tự nhiên và 13.519 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Hưng Định: Đông giáp phường Thuận Giao; Tây giáp xã An Sơn; Nam giáp phường Bình Nhâm; Bắc giáp phường An Thạnh.

4. Thành lập phường Chánh Mỹ thuộc thành phố Thủ Dầu Một trên cơ sở toàn bộ 690,37 ha diện tích tự nhiên và 10.715 nhân khẩu của xã Chánh Mỹ; thành lập phường Tương Bình Hiệp thành phố Thủ Dầu Một trên cơ sở toàn bộ 520,46 ha diện tích tự nhiên và 13.352 nhân khẩu của xã Tương Bình Hiệp; thành lập phường Tân An thành phố Thủ Dầu Một trên cơ sở toàn bộ 1.014,85 ha diện tích tự nhiên và 13.374 nhân khẩu của xã Tân An.

a) Phường Chánh Mỹ có 690,37 ha diện tích tự nhiên và 10.715 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Chánh Mỹ: Bắc giáp phường Tương Bình Hiệp; Nam giáp phường Phú Cường và huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh; Đông giáp phường Hiệp Thành và phường Phú Cường; Tây giáp huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

b) Phường Tương Bình Hiệp có 520,46 ha diện tích tự nhiên và 13.352 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tương Bình Hiệp: Bắc giáp phường Tân An; Nam giáp phường Chánh Mỹ; Đông giáp phường Hiệp An và phường Định Hoà; Tây giáp huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

c) Phường Tân An có 1.014,85 ha diện tích tự nhiên và 13.374 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân An: Bắc giáp xã Phú An, huyện Bến Cát; Nam giáp phường Tương Bình Hiệp; Đông giáp phường Hiệp An; Tây giáp huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bến Cát để thành lập thị xã Bến Cát và 5 phường thuộc thị xã Bến Cát; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Tân Uyên để thành lập thị xã Tân Uyên và 6 phường thuộc thị xã Tân Uyên; thành lập 2 phường thuộc thị xã Thuận An và thành lập 3 phường thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

a) Thị xã Bến Cát có 23.442,24 ha diện tích tự nhiên, 203.420 nhân khẩu và 8 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 5 phường (Mỹ Phước, Thới Hòa, Tân Định, Hòa Lợi, Chánh Phú Hòa) và 3 xã (An Điền, Phú An, An Tây).

b) Huyện Bàu Bàng có 33.915,69 ha diện tích tự nhiên, 82.024 nhân khẩu và 7 xã (Lai Uyên, Long Nguyên, Lai Hưng, Trừ Văn Thố, Cây Trường II, Tân Hưng, Hưng Hòa).

c) Thị xã Tân Uyên có 19.249,20 ha diện tích tự nhiên, 190.564 nhân khẩu và 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 6 phường (Uyên Hưng, Tân Phước Khánh, Thái Hòa, Thạnh Phước, Tân Hiệp, Khánh Bình) và 6 xã (Hội Nghĩa, Vĩnh Tân, Phú Chánh, Tân Vĩnh Hiệp, Thạnh Hội, Bạch Đằng).

d) Huyện Bắc Tân Uyên có 40.087,67 ha diện tích tự nhiên, 58.439 nhân khẩu và 10 xã (Tân Thành, Tân Bình, Bình Mỹ, Tân Lập, Tân Định, Lạc An, Hiếu Liêm, Đất Cuốc, Thường Tân, Tân Mỹ).

đ) Thị xã Thuận An có 8.426 ha diện tích tự nhiên, 382.034 nhân khẩu và 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 09 phường (An Thạnh, Lái Thiêu, Bình Chuẩn, An Phú, Hưng Định, Thuận Giao, Bình Nhâm, Bình Hòa, Vĩnh Phú) và 01 xã (An Sơn).

e) Thành phố Thủ Dầu Một có 11.886,61 ha diện tích tự nhiên, 244.277 nhân khẩu và 14 phường (Phú Cường, Hiệp Thành, Chánh Nghĩa, Phú Hòa, Phú Thọ, Phú Lợi, Chánh Mỹ, Phú Mỹ, Trương Bình Hiệp, Tân An, Định Hòa, Hiệp An, Hòa Phú, Phú Tân).

g) Tỉnh Bình Dương có 269.442,82 ha diện tích tự nhiên, 1.768.848 nhân khẩu, 9 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm thành phố Thủ Dầu Một, thị xã Dĩ An, thị xã Thuận An, thị xã Bến Cát, thị xã Tân Uyên, huyện Bàu Bàng, huyện Bắc Tân Uyên, huyện Phú Giáo, huyện Dầu Tiếng) và 91 đơn vị hành chính cấp xã (48 xã, 41 phường, 2 thị trấn).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- HĐND, UBND tỉnh Bình Dương;
- Tổng cục Thống kê;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: V.III, TCCB, TH, KTN, PL, TCCV, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (3b).a 46

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng